

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 05/2024/DS-ST

Ngày 10 - 4 - 2024

V/v “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Giang Vân.

2. Bà Trần Thị Huệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lý Thị Tươi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 62/2023/TLST-DS ngày 25/12/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-DS ngày 07/3/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2024/QĐST-DS ngày 27/3/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: 1/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972

2/ Ông Hà Văn Thân, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: Tổ 1, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thảo: Ông Hà Văn Thân - Có mặt

Bị đơn: 1/ Anh Phạm Văn Biên, sinh năm: 1991

2/ Chị Nguyễn Mai Linh, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Cốc Tùm 2, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/11/2023 và bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, ngày 25/12/2023 của bà Nguyễn Thị Th và của ông Hà Văn Thân ngày 26/12/2023 trình bày: Do có mối quan hệ quen biết nên từ tháng 02 năm 2014 đến tháng 01 năm 2015, ông bà có bán cho vợ chồng anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh vật liệu xây dựng là sắt, thép để vợ chồng anh chị Biên Linh xây nhà, mỗi lần giao hàng ông bà đều ghi sổ, mỗi lần chốt sổ anh Biên đều ký vào sổ theo dõi với ông bà; ngày 10/4/2016 chị Linh cộng sổ và ký vào sổ còn nợ ông bà tổng số tiền 93.097.000đồng và hẹn (ngày 10 tháng 6 năm 2016 dương lịch) sẽ trả cho ông bà 50.000.000đồng; tuy nhiên khi đến hẹn vợ chồng anh chị Biên Linh đã không trả cho ông bà số tiền trên, mặc dù ông bà đã đôn đốc nhiều lần nhưng vợ chồng anh chị Biên Linh không trả. Ngày 19/4/2023

anh Phạm Văn Biên đã viết giấy biên nhận nợ với nội dung tôi trước kia có nợ tiền mua sắt thép của ông bà Thân Thảo số tiền 93.000.000đồng và hẹn hạn cuối cùng ngày 30/7/2023 sẽ trả hết số tiền trên cho ông bà Thân Thảo. Sau ngày 30/7/2023 vợ chồng anh Biên vẫn không trả nợ cho ông bà số tiền trên. Vì vậy nay ông bà đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh phải có trách nhiệm thanh toán cho ông bà số tiền hàng còn nợ là 93.000.000đ và tiền lãi suất từ tháng 5 năm 2016 đến ngày nộp đơn là 85.000.000đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 178.000.000đồng.

Tại đơn xin rút một phần đơn khởi kiện của ông Hà Văn Thân, bà Nguyễn Thị Th và tại bản tự khai ngày 12/02/2024 ông Hà Văn Thân xin rút một phần đơn khởi kiện đối với số tiền lãi suất là 85.000.000đ; ông đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Phạm Văn Biên, chị Nguyễn Mai Linh phải có trách nhiệm trả cho ông và bà Thảo số tiền mua hàng còn nợ là 93.000.000đồng, ông, bà không yêu cầu anh Biên, chị Linh trả tiền lãi suất.

Đối với anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh (Bị đơn), Tòa án không tổng đạt được các văn bản tố tụng cho anh Biên và chị Linh được, do thời điểm tổng đạt anh Biên và chị Linh không có mặt tại địa phương; tại địa phương anh Biên và chị Linh không có ai là người thân thích có cùng địa chỉ nên Tòa án đã niên yết các văn bản tố tụng cho anh Biên và chị Linh theo quy định của pháp luật nhưng anh Biên và chị Linh không có văn bản trả lời đối với yêu cầu của người khởi kiện và vắng mặt tại phiên tòa.

Tại bản tự khai của ông Nguyễn Thanh Tuấn người làm chứng ông Tuấn trình bày ngày 29/12/2023 ông được chứng kiến anh Phạm Văn Biên viết giấy biên nhận nợ với nội dung còn nợ tiền mua vật liệu sắt thép của ông bà Thảo Thân với số tiền 93.000.000đồng và hẹn hạn cuối cùng sẽ trả cho ông bà Thân Thảo vào ngày 30/7/2023, anh Biên có ký người nhận nợ còn ông ký người làm chứng.

Về việc cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ về nhân thân, địa chỉ thường trú, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện.

Đối với vụ án này Toà án đã mở phiên họp công khai chứng cứ, không tiến hành hòa giải được về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng; bị đơn không chấp hành pháp luật khi tham gia tố tụng dân sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Khoản 2 Điều 244; Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 430, Điều 440; Điều 288 Bộ luật Dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hà Văn Thân, bà Nguyễn Thị Th.
2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền lãi là 85.000.000đồng.

Buộc anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Hà Văn Thân và bà Nguyễn Thị Th số tiền mua hàng còn nợ là 93.000.000đ (Chín mươi ba triệu đồng).

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc đương sự phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Th và ông Hà Văn Thân khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản với anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật; bà Thảo, ông Thân đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 1, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Biên, chị Linh có đăng ký hộ khẩu tại thôn Cốc Tùm 2, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Từ tháng 02 năm 2014 đến tháng 01 năm 2015 ông Hà Văn Thân, bà Nguyễn Thị Th có bán cho vợ chồng anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh vật liệu xây dựng sắt, thép để vợ chồng anh chị Biên Linh xây nhà, mỗi lần giao hàng ông bà đều ghi sổ, mỗi lần chốt sổ anh Biên đều ký vào sổ theo dõi; ngày 10/4/2016, chị Linh cộng sổ và ký vào sổ với nội dung anh Biên, chị Linh còn nợ ông Thân bà Thảo số tiền 93.097.000đồng và hẹn (ngày 10 tháng 6 năm 2016 dương lịch) sẽ trả cho ông bà 50.000.000đồng; tuy nhiên khi đến hẹn vợ chồng anh Biên, chị Linh đã không trả cho ông Thân, bà Thảo số tiền trên, mặc dù ông Thân, bà Thảo đã đòi nợ nhiều lần nhưng anh Biên chị Linh vẫn không trả; Ngày 19/4/2023 anh Phạm Văn Biên đã viết giấy biên nhận nợ với nội dung tôi trước kia có mua sắt thép của ông bà Thân Thảo còn nợ tổng số tiền 93.000.000đồng và hẹn hạn cuối cùng vào ngày 30/7/2023 sẽ trả hết số tiền còn nợ cho ông bà Thân Thảo, tuy nhiên khi đến hạn anh Biên chị Linh vẫn không trả số tiền trên cho ông Thân, bà Thảo.

Tại đơn khởi kiện ông bà đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh phải có trách nhiệm thanh toán cho ông bà số tiền mua hàng còn nợ là 93. 000.000đ và tiền lãi suất từ tháng 5 năm 2016 đến ngày nộp đơn là 85.000.000đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 178.000.000đồng.

Tại đơn xin rút một phần đơn khởi kiện và tại bản tự khai ngày 22/02/2024 ông Hà Văn Thân xin rút một phần yêu cầu đối với số tiền lãi suất là 85.000.000đồng; vì vậy HĐXX cần áp dụng khoản 2 Điều 219 Bộ luật tố tụng dân sự. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 85.000.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay ông Hà Văn Thân vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh phải có trách nhiệm trả cho ông bà số tiền mua hàng còn nợ là 93.000.000đ.

Đối với anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh vắng mặt tại phiên tòa; trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Biên chị Linh không có văn bản trả lời Tòa án.

Căn cứ vào bản gốc giấy biên nhận nợ ghi ngày 19/4/2023 có chữ ký nhận nợ của anh Phạm Văn Biên và chữ ký người làm chứng ông Nguyễn Thanh Tuấn và sổ chốt công nợ thì có đủ căn cứ chứng minh anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh còn nợ ông Thân bà Thảo số tiền mua hàng là 93.000.000đồng. Vì thế xét yêu cầu của ông Thân và bà Thảo buộc anh Biên và chị Linh phải có trách nhiệm trả cho ông bà số tiền mua hàng còn nợ là 93.000.000đ, là có căn cứ nên HĐXX cần buộc anh Biên và chị Linh phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Thân, bà Thảo số tiền mua hàng còn nợ là 93.000.000đ.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Khoản 2 Điều 244; Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 430, Điều 440; Điều 288 Bộ luật Dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hà Văn Thân, bà Nguyễn Thị Th.
2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền lãi là 85.000.000đồng.

Buộc anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Hà Văn Thân và bà Nguyễn Thị Th số tiền mua hàng còn nợ là 93.000.000đ (Chín mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Anh Phạm Văn Biên và chị Nguyễn Mai Linh phải chịu 4.450.000đ (Bốn triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm; Ông Thân, bà Thảo không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, ông Thân bà Thảo được hoàn lại 4.450.000đồng tiền tạm ứng án phí mà anh Hoàng Hải Hậu đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Thắng theo biên lai số 0000786 ngày 25/12/2023.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND; VKSND tỉnh;
- VKSND huyện BT;
- THADS;
- Dương Sự (04);
- Lưu HS, TA, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lài

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND; VKSND tỉnh;
- VKSND huyện BT;
- THADS;
- UBND xã Xuân Quang;
- Dương Sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Lìn Thị Lài